Người ký: Ủy ban Nhân dân huyện Chư Pưh
Email: ubndchupuh@gialai.gov.vn
Cơ quan: Tỉnh Gia Lai
Thời gian ký: 23.01.2019 16:20:57 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ PƯH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 09 /QĐ-UBND	*Chư Pưh, ngày 23 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phân bổ bổ sung dự toán chi năm 2019
Đơn vị: Các phòng ban, cơ quan, đơn vị, các trường tự chủ tài chính

UỶ BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 609/QĐ-UBND ngày 21/12/2018 của UBND tỉnh Gia Lai về giao dự toán thu, chi ngân sách năm 2019 cho các huyện, thị xã, thành phố;

Căn cứ Thông báo số 42/TB-STC ngày 14/01/2019 của Sở Tài chính tỉnh về việc tạm cấp kinh phí Tết Nguyên đán Kỷ Hợi năm 2019;

Xét đề nghị của Phòng Tài chính - Kế hoạch tại Công văn số 35/TCKH-NS ngày 19 tháng 01 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân bổ bổ sung dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2019 cho các phòng ban, cơ quan, đơn vị, các trường tự chủ tài chính, số tiền: **472.800.000 đồng** (*Bốn trăm bảy mươi hai triệu, tám trăm ngàn đồng).*

Từ nguồn: Tỉnh tạm cấp bổ sung có mục tiêu năm 2019.

Để chi hỗ trợ Tết Nguyên Đán Kỷ Hợi năm 2019 cho cán bộ, công chức, viên chức, Hợp đồng 68 trong các cơ quan đơn vị hành chính sự nghiệp.

(Có Danh sách kèm theo)

Điều 2. Căn cứ các chỉ tiêu ngân sách được cấp nói trên, Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện lập thủ tục xuất ngân sách theo đúng Chương, Loại, Khoản, Nhóm mục gửi các cơ quan, đơn vị có tên tại Điều 1 và Kho bạc Nhà nước huyện.

Các cơ quan, đơn vị có tên tại Điều 1 tiếp nhận kinh phí trên sử dụng đúng mục đích và thanh quyết toán với Phòng Tài chính - Kế hoạch theo đúng quy định của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện, Trưởng Phòng Tài chính-Kế hoạch, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có tên tại Điều 1, Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

***Nơi nhận*:**
- Như điều 3 (thực hiện);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Lưu: VT, CVKT.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lê Quang Thái

DANH SÁCH CHI TIẾT KINH PHÍ HỖ TRỢ CHO CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, HỢP ĐỒNG THEO NGHỊ ĐỊNH SỐ 68/NĐ-CP TRONG CÁC CƠ QUAN HÀNH CHÍNH SỰ NGHIỆP NHÂN DỊP TẾT NGUYÊN ĐÁN MẬU TUẤT NĂM 2019

(Kèm theo Quyết định số 09 /QĐ- UBND ngày 23 tháng 01 năm 2019 của UBND huyện)

STT	Tên đơn vị	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Trạm Khuyến nông	600.000	
2	Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị huyện	1.000.000	
3	Trung tâm Giáo dục NN-GDTX huyện	1.400.000	
4	Hội Chữ thập đỏ	600.000	
5	Phòng Văn hóa - Thông tin	2.600.000	
6	Đài Truyền thanh - TH huyện	1.400.000	
7	Phòng Nội vụ huyện	1.800.000	
8	Văn phòng HĐND - UBND	4.200.000	
9	Phòng Tài chính - KH	1.200.000	
10	Phòng Tài nguyên - Môi trường	800.000	
11	Phòng Nông nghiệp & PTNT	1.000.000	
12	Phòng Y tế	400.000	
13	Phòng Thanh tra	800.000	
14	Phòng Kinh tế - Hạ tầng	1.000.000	
15	Phòng Giáo dục & Đào tạo	1.400.000	
16	Phòng Lao động TBXH	274.600.000	
17	Phòng Tư Pháp	600.000	
18	Phòng Dân tộc	800.000	
19	Văn phòng Huyện ủy	5.600.000	
20	UBMTTQVN huyện	1.800.000	
21	Huyện đoàn	1.000.000	
22	Hội Liên hiệp Phụ nữ huyện	1.000.000	
23	Hội Nông dân huyện	1.000.000	
24	Hội Cựu chiến binh huyện	400.000	
25	Trường MG 2/9	2.400.000	
26	Trường MG 1/6	3.000.000	
27	Trường MG Họa Mi	2.000.000	
28	Trường MG Vành Khuyên	2.800.000	
29	Trường MG Hoa Hồng	2.400.000	
30	Trường MG Bằng Lăng	2.600.000	
31	Trường MG Bình Minh	2.600.000	
32	Trường MG Hoa Mai	2.800.000	
33	Trường MG Hoa Sen	1.400.000	
34	Trường MG Sơn Ca	2.000.000	
35	Trường TH Phan Chu Trinh	6.800.000	
36	Trường TH Nguyễn Thị Minh khai	5.800.000	
37	Trường TH Nguyễn Viết Xuân	7.600.000	
38	Trường TH Nguyễn Văn Cừ	5.600.000	
39	Trường TH KPă Klơng	4.600.000	

STT	Tên đơn vị	Số tiền (đồng)	Ghi chú
40	Trường TH Nguyễn Tất Thành	4.800.000	
41	Trường TH Hùng Vương	5.800.000	
42	Trường TH Ngô Quyền	5.000.000	
43	Trường TH Lê Hồng Phong	4.000.000	
44	Trường TH Nguyễn Văn Trỗi	5.800.000	
45	Trường TH Trần quốc Toản	5.600.000	
46	Trường TH Kim Đồng	8.800.000	
47	Trường TH Anh Hùng Núp	5.600.000	
48	Trường TH Đinh Tiên Hoàng	5.000.000	
49	Trường TH Lê Văn Tám	6.200.000	
50	Trường THCS Lý Thường Kiệt	5.600.000	
51	Trường THCS Hà Huy Tập	4.600.000	
52	Trường THCS Nguyễn Huệ	4.800.000	
53	Trường THCS Trần Phú	7.200.000	
54	Trường THCS Phan Bội Châu	5.600.000	
55	Trường THCS Ama Trang Lơng	3.600.000	
56	Trường THCS Nguyễn Trãi	9.600.000	
57	Trường TH & THCS Trần Hưng Đạo	9.000.000	
58	Trường THCS Dân tộc Nội trú	4.800.000	
Tổng cộng		**472.800.000**	